|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH TÂY NINH  SỞ TÀI CHÍNH  Số: /BC-STC | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  *Tây Ninh, ngày tháng 01 năm 2025* |

BÁO CÁO

Giá thị trường địa phương năm 2024

I. Tổng quan tình hình thị trường, giá cả trong kỳ

**1. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng:**

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) 12T/2024 tăng 2,94%. Trong 11 nhóm hàng tiêu dùng chính, có 9 nhóm tăng giá, 01 nhóm giảm giá và 01 nhóm bình ổn, cụ thể mức biến động như sau:

- 01 nhóm giảm giá là: văn hóa, giải trí và du lịch (giảm 0,03%);

- 01 nhóm bình ổn là: bưu chính viễn thông.

- 09 nhóm tăng giá là: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống (tăng 5,34%); Đồ uống và thuốc lá (tăng 0,43%); May mặc, mũ nón, giày dép (tăng 0,18%); Nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng (tăng 3,44%); Thiết bị và đồ dùng giá đình (tăng 0,53%); Thuốc và vật tư y tế (tăng 4,10%); Giao thông (tăng 0,06%); Giáo dục (tăng 0,35%); Hàng hóa và dịch vụ khác (tăng 5,26%).

Chỉ số giá vàng (vàng 99,99%, kiểu nhẫn tròn 1-2 chỉ) tăng 31,88%

Chỉ số giá đô la Mỹ (loại tờ 50-100 USD) tăng 5,80%

*(Số liệu tổng hợp theo Báo cáo 299/BC-TKG ngày 26/12/2024 của Cục Thống kê)*

2. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ: Bảng phục lục kèm theo

II. Diễn biến giá thị trường của một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu:

1. Lương thực: Lúa thường: từ 9.500 đồng/kg đến 10.500 đồng/kg; Gạo tẻ thường: từ 10.500 đồng/kg đến 17.000 đồng/kg; Gạo Tài nguyên loại I: từ 23.500 đồng/kg đến 24.500 đồng/kg.

2. Thực phẩm: Thịt lợn hơi từ 63.000 đồng/kg đến 75.000 đồng/kg; Thịt lợn nạc thăn từ 120.000 đồng/kg đến 135.000 đồng/kg; Thịt bò thăn từ 240.000 đồng/kg đến 265.000 đồng/kg; Thịt bò bắp từ 230.000 đồng/kg đến 255.000 đồng/kg; Gà ta còn sống (gà mái dầu) từ 115.000 đồng/kg đến 130.000 đồng/kg; Gà công nghiệp làm sẵn (nguyên con) từ 70.000 đồng/kg đến 90.000 đồng/kg; Cá lóc từ 90.000 đồng/kg đến 100.000 đồng/kg; Cá điêu hồng từ 70.000 đồng/kg đến 90.000 đồng/kg; Bắp cải trắng từ 15.000 đồng đến 25.000 đồng; Cải bẹ xanh từ 16.000 đồng/kg đến 22.000 đồng/kg; Cà chua từ 20.000 đồng/kg đến 30.000 đồng/kg; Bí xanh từ 18.000 đồng/kg đến 25.000 đồng/kg.

3. Vật tư nông nghiệp: giảm so với năm trước, tuy nhiên mức giảm không đáng kể.

(*Số liệu tổng hợp theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

4. Chất đốt: giá bán lẻ gas đun LPG chai loại 12kg tại Công ty TNHH MTV Dầu khí TP.Hồ Chí Minh - Chi nhánh Tây Ninh từ ngày 31/12/2024 là: 452.000 đồng/chai 12kg.

5. Nhiên liệu: giá xăng, dầu biến động hàng hàng tháng trong năm, giá tại thời điểm ngày 26/12/2024 là:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày tháng | Tên loại hàng hóa | Đơn giá (đồng/lít) |
| *15h ngày 26/12/2024:* |  |  |
|  | Xăng RON 95-III | 20.540 |
|  | Xăng E5 RON 92-II | 19.810 |
|  | Dầu DO 0,05 S-II | 18.630 |

6. Vật liệu xây dựng: biến động trong năm, trong đó cát vàng giảm đến 80.000 đồng/m3, cát đen đổ nền tăng đến 70.000 đồng/m3.

*(Số liệu tổng hợp theo báo cáo của Sở Xây dựng)*

7. Giá vàng và đô la Mỹ:

a) Vàng: giá vàng 99,99% (vàng trang sức, kiểu nhẫn tròn 1-2 chỉ) dao động hàng ngày trong tháng suốt năm 2024, giá vàng ngày 31/12/2024 là: 8.400.000 đồng/chỉ.

b) Đô la Mỹ: tỷ giá hạch toán đồng Việt Nam với đô la Mỹ giảm nhẹ, tỷ giá ngày 30/9/2024 là 1USD = 25.322 đồng.

III. Đánh giá tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về giá

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 2420/UBND-KT ngày 12/8/2024 về việc giao nhiệm vụ thực hiện báo cáo giá thị trường định kỳ trên địa bàn tỉnh theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 199/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 về việc cho ý kiến ban hành mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đất đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh - KHT16.

Tham gia Hội đồng định giá tài sản, hàng hoá tạm giữ, tịch thu do vi phạm hành chính và tài sản thanh lý của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, với tổng giá tài sản trị định giá là: 5.493.306.000 đồng.

Tham mưu Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự cấp tỉnh; tổ chức định giá và ban hành Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự: 14 hồ sơ, với tổng giá trị định giá là: 23.867.464.447 đồng.

Tham mưu Lãnh đạo Sở Tài chính ý kiến phối hợp với Sở Xây dựng thông báo giá vật liệu xây dựng định kỳ 12/2024 theo đúng quy định.

Tham mưu Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh về thẩm định hồ sơ xác định giá đất cụ thể do Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo từng vụ việc cụ thể.

Xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên cơ sở thông tin địa chính do Sở Tài nguyên và Môi trường xác định và cung cấp theo từng vụ việc cụ thể.

IV. Dự báo diễn biến mặt bằng giá 03 tháng đầu năm 2025:

Trên thị trường các doanh nghiệp, các cửa hàng tiện lợi, cửa hàng thực phẩm tươi sống và chợ truyền thống có lượng hàng cung ứng và bày bán đa dạng, số lượng dồi dào đồng thời áp dụng nhiều chương trình khuyến mãi nhằm kích cầu mua sắm của người dân trong dịp Tết Nguyên đán. Dự báo giá thị trường trong tháng 01/2025 ổn định và sức mua sẽ tăng. Tuy nhiên, trong tháng 02/2025 đến tháng 3/2025, sức mua sẽ giảm hơn và hàng hóa, cung ứng cũng sẽ giảm hơn so với tháng 01/2025.

V. Phương hướng thực hiện năm 2025

Tham gia Đoàn khảo sát, kiểm tra tình hình dự trữ hàng hóa của các doanh nghiệp tham gia bình ổn thị trường và một số chợ trên địa bàn tỉnh đối với các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu phục vụ người dân dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hàng hóa để đảm bảo bình ổn thị trường trong dịp Tết Nguyên đán.

Kịp thời báo cáo giá thị trường trước Tết, trong Tết và sau Tết theo chỉ đạo của cấp trên.

Tiếp tục xây dựng và báo cáo giá thị trường địa phương trên cơ sở báo cáo của các sở quản lý ngành, lĩnh vực và Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi đến theo quy định.

Tiếp tục phối hợp tham gia ý kiến phương án giá hàng hóa, dịch vụ đối với các loại hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá làm cơ sở cho các sở quản lý ngành, lĩnh vực trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản định giá.

Tiếp tục phối hợp ý kiến về phương án giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu và trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tiếp tục phối hợp ý kiến về phương án giá bồi thường thiệt hại về nhà, vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh do Sở Xây dựng tham mưu và trình Ủy ban nhân dân tỉnh (nếu có).

Tiếp tục phối hợp ý kiến về Bảng công bố giá vật liệu xây dựng theo định kỳ hàng tháng do Sở Xây dựng lập.

Tiếp tục phối hợp với Sở Công thương và các sở, ngành có liên quan theo dõi tình hình diễn biến giá thị trường trên địa bàn tỉnh đối với các mặt hàng thiết yếu theo quy định, báo cáo Bộ Tài chính khi có biến động đột xuất hoặc theo chỉ đạo.

Tiếp tục thực hiện định giá tài sản trong tố tụng hình sự theo đề nghị của cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Tây Ninh theo vụ việc cụ thể.

Tiếp tục tham mưu Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh về thẩm định hồ sơ xác định giá đất cụ thể do Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tiếp tục xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên cơ sở thông tin địa chính do Sở Tài nguyên và Môi trường xác định và cung cấp.

Kính chuyển Bộ Tài chính (Cục Quản lý) tổng hợp)./.

*Nơi nhận:* KT. GIÁM ĐỐC

- Bộ Tài chính; PHÓ GIÁM ĐỐC

- Cục Quản lý giá;

- UBND tỉnh Tây Ninh;

- Sở Tài chính các tỉnh;

- Lãnh đạo STC TN;

- Lưu: VT, QLG&DN.

03b